BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 25 /2026/TT-BKHCN	*Hà Nội, ngày 30 tháng 05năm 2026*

THÔNG TƯ
Quy định tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ đối với công chức, viên chức chuyên ngành kiểm soát viên chất lượng sản phẩm, hàng hóa

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 78/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 55/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia;

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư quy định tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ đối với công chức, viên chức chuyên ngành kiểm soát viên chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định chức trách, nhiệm vụ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng đối với công chức, viên chức chuyên ngành kiểm soát viên chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo vị trí việc làm, thực hiện nhiệm vụ kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo quy định của pháp luật (không bao gồm lực lượng vũ trang nhân dân chuyên ngành kiểm soát viên chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc Bộ Công an và Bộ Quốc phòng).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Công chức được bố trí vào vị trí việc làm chuyên ngành kiểm soát viên chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc các cơ quan kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa tại các Bộ, cơ quan ngang Bộ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Viên chức được bố trí vào vị trí việc làm chuyên ngành kiểm soát viên chất lượng sản phẩm, hàng hóa tại các đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức khoa học và công nghệ công lập thực hiện nhiệm vụ phục vụ hoạt động kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo quy định của pháp luật.

3. Người làm công tác cơ yếu thuộc Ban Cơ yếu Chính phủ được bố trí thực hiện nhiệm vụ kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo quy định của pháp luật về cơ yếu và quy định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

4. Cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng công chức, viên chức chuyên ngành kiểm soát viên chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

5. Thông tư này không áp dụng đối với lực lượng vũ trang nhân dân chuyên ngành kiểm soát viên chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc Bộ Công an và Bộ Quốc phòng.

Điều 3. Tiêu chuẩn chung đối với công chức, viên chức chuyên ngành kiểm soát viên chất lượng sản phẩm, hàng hóa

1. Về phẩm chất chính trị, đạo đức công vụ và đạo đức nghề nghiệp

a) Chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện đúng quy định về đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp;

b) Trung thực, khách quan, công tâm, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa; không lợi dụng vị trí công tác để vụ lợi;

c) Có ý thức kỷ luật, tinh thần phối hợp và trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ; bảo đảm tính chính xác, minh bạch và tuân thủ quy trình chuyên môn.

2. Về năng lực thực hiện nhiệm vụ kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa

a) Có khả năng thực hiện hoặc tham gia thực hiện nhiệm vụ kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo vị trí việc làm;

b) Có khả năng áp dụng quy trình chuyên môn, yêu cầu kỹ thuật, quản lý rủi ro và hậu kiểm trong thực hiện nhiệm vụ;

c) Có khả năng phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ;

d) Có khả năng cập nhật, áp dụng phương pháp, công nghệ và yêu cầu chuyên môn mới trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

3. Về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

a) Nắm vững quy định pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và các lĩnh vực có liên quan;

b) Có kiến thức, kỹ năng chuyên môn phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm;

c) Có khả năng thu thập, xử lý, phân tích thông tin, dữ liệu phục vụ hoạt

động chuyên môn, nghiệp vụ;

d) Có khả năng thực hiện nhiệm vụ trong môi trường số, khai thác và sử dụng dữ liệu phục vụ công tác quản lý hoặc hoạt động chuyên môn, kỹ thuật.

Chương II

TIÊU CHUẨN CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ ĐỐI VỚI CÔNG CHỨC CHUYÊN NGÀNH KIỂM SOÁT VIÊN CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, HÀNG HÓA

Điều 4. Công chức kiểm soát viên chất lượng sản phẩm, hàng hóa

1. Chức trách

Thực hiện hoạt động kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo quy định của pháp luật; thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, kỹ thuật phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, thu thập thông tin, xử lý dữ liệu và tham gia đề xuất biện pháp quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong phạm vi nhiệm vụ được giao.

2. Nhiệm vụ

a) Thực hiện hoạt động kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo phân công;

b) Thu thập, xử lý thông tin, dữ liệu; lập hồ sơ, báo cáo phục vụ hoạt động kiểm tra;

c) Tham gia lấy mẫu, giám sát thử nghiệm, đánh giá sự phù hợp và các hoạt động chuyên môn liên quan;

d) Phát hiện vấn đề, báo cáo và đề xuất biện pháp xử lý trong phạm vi nhiệm vụ được giao;

đ) Phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trong hoạt động kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

e) Thực hiện nhiệm vụ khác phù hợp với vị trí việc làm.

3. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

a) Có khả năng trực tiếp thực hiện hoạt động kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo quy trình chuyên môn;

b) Có khả năng tham gia đoàn kiểm tra, thực hiện lấy mẫu, giám sát thử nghiệm, thu thập và xử lý thông tin phục vụ hoạt động kiểm tra;

c) Có khả năng áp dụng yêu cầu quản lý rủi ro, hậu kiểm theo hướng dẫn;

d) Có khả năng thực hiện nhiệm vụ trong môi trường số, khai thác và sử dụng dữ liệu phục vụ công việc.

4. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp với vị trí việc làm;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm soát viên chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Điều 5. Công chức kiểm soát viên chính chất lượng sản phẩm, hàng hóa

1. Chức trách

Chủ trì hoặc tham gia tổ chức thực hiện hoạt động kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ và xử lý các vụ việc có mức độ phức tạp trong phạm vi được giao.

2. Nhiệm vụ

a) Chủ trì hoặc tham gia tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

b) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ đối với công chức kiểm soát viên;

c) Phân tích, đánh giá kết quả kiểm tra; đề xuất biện pháp xử lý và nâng cao hiệu quả quản lý;

d) Tham gia xây dựng, góp ý quy trình chuyên môn, tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ;

đ) Tham gia xử lý vụ việc có mức độ rủi ro hoặc tính chất liên ngành theo phân công;

e) Thực hiện nhiệm vụ khác phù hợp với vị trí việc làm.

3. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

a) Đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của công chức kiểm soát viên chất lượng sản phẩm, hàng hóa quy định tại khoản 3 Điều 4 của Thông tư này;

b) Có kinh nghiệm tham gia đoàn kiểm tra và thực hiện hoạt động kiểm tra đối với hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình hoặc cao theo lĩnh vực được phân công, trong đó, thời gian thực hiện nhiệm vụ kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa hoặc hoạt động chuyên môn kỹ thuật liên quan từ đủ 03 năm trở lên phù hợp với vị trí việc làm;

c) Có khả năng chủ trì hoặc tham gia tổ chức hoạt động kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

d) Có khả năng hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; tham gia hướng dẫn thực hành, thực tập nghiệp vụ đối với công chức kiểm soát viên chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

đ) Có khả năng phân tích, đánh giá kết quả kiểm tra; phát hiện nguy cơ, rủi ro và đề xuất biện pháp xử lý;

e) Có khả năng xử lý hoặc tham mưu xử lý vụ việc có tính chất phức tạp hoặc liên ngành trong phạm vi được giao;

g) Có khả năng khai thác, phân tích dữ liệu và triển khai hoạt động kiểm tra trong môi trường số;

h) Đã tham gia ít nhất 03 đoàn kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa, trong đó đã làm Trưởng đoàn hoặc Phó Trưởng đoàn ít nhất 01 đoàn kiểm tra; hoặc đã chủ trì xử lý ít nhất 01 vụ việc kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa có tính chất phức tạp phù hợp với vị trí việc làm.

4. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp với vị trí việc làm;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm soát viên chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Điều 6. Công chức kiểm soát viên cao cấp chất lượng sản phẩm, hàng hóa

1. Chức trách

Chủ trì tổ chức, điều phối và định hướng chuyên môn đối với hoạt động kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa; xử lý các vụ việc phức tạp, có phạm vi ảnh hưởng lớn hoặc mức độ rủi ro cao.

2. Nhiệm vụ

a) Chủ trì tổ chức thực hiện kế hoạch, chương trình kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

b) Chủ trì tổ chức, điều phối hoạt động kiểm tra liên ngành hoặc vụ việc phức tạp;

c) Chủ trì phân tích, đánh giá rủi ro; đề xuất giải pháp quản lý và hoàn thiện chính sách;

d) Chủ trì xây dựng tài liệu chuyên môn, hướng dẫn nghiệp vụ và đào tạo, phát triển đội ngũ công chức;

đ) Chủ trì hoặc tham gia xử lý vụ việc có tính chất nhạy cảm, phức tạp hoặc phạm vi ảnh hưởng lớn;

e) Thực hiện nhiệm vụ khác phù hợp với vị trí việc làm.

3. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

a) Đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của công chức kiểm soát viên chính chất lượng sản phẩm, hàng hóa quy định tại khoản 3 Điều 5 của Thông tư này;

b) Có kinh nghiệm chủ trì hoặc tham gia tổ chức hoạt động kiểm tra đối với nhiều nhóm hàng hóa, lĩnh vực theo yêu cầu quản lý chuyên sâu hoặc mức độ rủi ro cao, trong đó, thời gian thực hiện nhiệm vụ kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa hoặc hoạt động chuyên môn kỹ thuật liên quan từ đủ 06 năm trở lên phù hợp với vị trí việc làm;

c) Có khả năng chủ trì tổ chức, điều phối hoạt động kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa ở phạm vi ngành, lĩnh vực hoặc liên ngành;

d) Có khả năng hướng dẫn chuyên môn, đào tạo, phát triển đội ngũ; tham gia hướng dẫn thực hành, thực tập nghiệp vụ cho công chức kiểm soát viên chính và kiểm soát viên;

đ) Có khả năng phân tích, đánh giá tổng thể, dự báo nguy cơ, rủi ro và đề xuất giải pháp quản lý nhà nước;

e) Có khả năng xử lý hoặc tham mưu xử lý vụ việc có tính chất nhạy cảm, phức tạp, phạm vi ảnh hưởng lớn hoặc liên quan đến hàng hóa có mức độ rủi ro cao;

g) Có khả năng tổ chức, khai thác hệ thống dữ liệu và triển khai hoạt động kiểm tra chất lượng trên nền tảng số;

h) Đã tham gia ít nhất 05 đoàn kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa, trong đó đã làm trưởng đoàn ít nhất 02 đoàn kiểm tra; hoặc đã chủ trì tham mưu, tổ chức xử lý ít nhất 02 vụ việc kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa có tính chất phức tạp, liên ngành hoặc có phạm vi ảnh hưởng lớn phù hợp với vị trí việc làm.

4. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp với vị trí việc làm;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm soát viên chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Chương III

TIÊU CHUẨN CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC CHUYÊN NGÀNH KIỂM SOÁT VIÊN CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, HÀNG HÓA

Điều 7. Viên chức kiểm soát viên chất lượng sản phẩm, hàng hóa

1. Chức trách

Thực hiện hoạt động chuyên môn, kỹ thuật phục vụ kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa; trực tiếp thực hiện thử nghiệm, giám định, chứng nhận, đánh giá sự phù hợp, lấy mẫu, phân tích và xử lý thông tin chuyên môn theo phân công.

2. Nhiệm vụ

a) Thực hiện hoạt động chuyên môn, kỹ thuật phục vụ kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo quy trình chuyên môn;

b) Thực hiện thử nghiệm, giám định, chứng nhận, kiểm định, hiệu chuẩn, lấy mẫu hoặc hoạt động đánh giá sự phù hợp phù hợp với vị trí việc làm;

c) Thu thập, xử lý thông tin, dữ liệu kỹ thuật; lập hồ sơ, báo cáo chuyên môn theo phân công;

d) Tham gia hoạt động kiểm tra, giám sát chất lượng sản phẩm, hàng hóa và phối hợp xử lý vụ việc chuyên môn;

đ) Tham gia áp dụng hệ thống quản lý chất lượng, quản lý rủi ro và hoạt

động chuyên môn trong môi trường số;

e) Thực hiện nhiệm vụ khác phù hợp với vị trí việc làm.

3. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

a) Có khả năng trực tiếp thực hiện hoạt động chuyên môn, kỹ thuật phục vụ kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo quy trình chuyên môn;

b) Có khả năng tham gia hoạt động thử nghiệm, giám định, chứng nhận, kiểm định, hiệu chuẩn hoặc đánh giá sự phù hợp phù hợp với vị trí việc làm;

c) Có khả năng áp dụng quy trình chuyên môn, yêu cầu kỹ thuật, quản lý rủi ro và bảo đảm tính khách quan, chính xác trong hoạt động chuyên môn;

d) Có khả năng khai thác, sử dụng dữ liệu và thực hiện nhiệm vụ trong môi trường số.

4. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp với vị trí việc làm;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm soát viên chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Điều 8. Viên chức kiểm soát viên chính chất lượng sản phẩm, hàng hóa

1. Chức trách

Chủ trì hoặc tham gia tổ chức thực hiện hoạt động chuyên môn, kỹ thuật phục vụ kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ và xử lý các vấn đề kỹ thuật có mức độ phức tạp trong phạm vi được giao.

2. Nhiệm vụ

a) Chủ trì hoặc tham gia tổ chức thực hiện hoạt động thử nghiệm, giám định, chứng nhận, kiểm định, hiệu chuẩn hoặc đánh giá sự phù hợp;

b) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ và thực hành nghề nghiệp đối với viên chức kiểm soát viên;

c) Phân tích, đánh giá kết quả chuyên môn; đề xuất biện pháp xử lý hoặc cải tiến chuyên môn, kỹ thuật;

d) Tham gia xây dựng, hoàn thiện quy trình chuyên môn, tài liệu kỹ thuật và hướng dẫn nghiệp vụ;

đ) Tham gia xử lý vụ việc kỹ thuật có mức độ phức tạp hoặc liên quan đến hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình hoặc cao;

e) Thực hiện nhiệm vụ khác phù hợp với vị trí việc làm.

3. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

a) Đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của viên chức kiểm soát viên chất lượng sản phẩm, hàng hóa quy định tại khoản 3 Điều 7 của Thông tư này;

b) Có kinh nghiệm tham gia đoàn kiểm tra và thực hiện hoạt động kiểm tra đối với hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình hoặc cao theo lĩnh vực được phân công, trong đó, thời gian thực hiện nhiệm vụ kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa hoặc hoạt động chuyên môn kỹ thuật liên quan từ đủ 03 năm trở lên phù hợp với vị trí việc làm;

c) Có khả năng chủ trì hoặc tham gia tổ chức thực hiện hoạt động chuyên môn, kỹ thuật phục vụ kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

d) Có khả năng hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; tham gia hướng dẫn thực hành, thực tập nghề nghiệp đối với viên chức kiểm soát viên;

đ) Có khả năng phân tích, đánh giá kết quả chuyên môn; phát hiện nguy cơ, rủi ro và đề xuất giải pháp kỹ thuật;

e) Có khả năng xử lý hoặc tham gia xử lý vụ việc kỹ thuật có tính chất phức tạp trong phạm vi được giao;

g) Có khả năng áp dụng hệ thống quản lý chất lượng, khai thác dữ liệu và triển khai hoạt động chuyên môn trong môi trường số;

h) Đã tham gia ít nhất 03 đoàn kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa hoặc chủ trì nội dung chuyên môn ít nhất 01 đoàn kiểm tra; hoặc đã chủ trì thực hiện ít nhất 01 nhiệm vụ chuyên môn kỹ thuật có tính chất phức tạp phù hợp với vị trí việc làm.

4. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp với vị trí việc làm;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm soát viên chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Điều 9. Viên chức kiểm soát viên cao cấp chất lượng sản phẩm, hàng hóa

1. Chức trách

Chủ trì định hướng chuyên môn, kỹ thuật đối với hoạt động kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa; xử lý các vấn đề kỹ thuật phức tạp, có phạm vi ảnh hưởng lớn hoặc liên quan đến hàng hóa có mức độ rủi ro cao.

2. Nhiệm vụ

a) Chủ trì xây dựng, tổ chức triển khai hoạt động chuyên môn, kỹ thuật phục vụ kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

b) Chủ trì xử lý, đánh giá hoặc tham gia xử lý các vụ việc kỹ thuật phức tạp, có tính liên ngành hoặc mức độ rủi ro cao;

c) Chủ trì xây dựng quy trình chuyên môn, tài liệu kỹ thuật, hướng dẫn nghiệp vụ và phát triển năng lực đội ngũ viên chức;

d) Chủ trì hoặc tham gia nghiên cứu, đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, kỹ thuật;

đ) Chủ trì hoặc tham gia đánh giá, phân tích rủi ro đối với nhóm hàng hóa, lĩnh vực có yêu cầu quản lý chuyên sâu;

e) Thực hiện nhiệm vụ khác phù hợp với vị trí việc làm.

3. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ

a) Đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của viên chức kiểm soát viên chính chất lượng sản phẩm, hàng hóa quy định tại khoản 3 Điều 8 của Thông tư này;

b) Có kinh nghiệm chủ trì hoặc tham gia tổ chức hoạt động kiểm tra đối với nhiều nhóm hàng hóa, lĩnh vực theo yêu cầu quản lý chuyên sâu hoặc mức độ rủi ro cao, trong đó, thời gian thực hiện nhiệm vụ kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa hoặc hoạt động chuyên môn kỹ thuật liên quan từ đủ 06 năm trở lên phù hợp với vị trí việc làm;

c) Có khả năng chủ trì, định hướng và điều phối hoạt động chuyên môn, kỹ thuật phục vụ kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

d) Có khả năng hướng dẫn chuyên môn, đào tạo, phát triển đội ngũ; tham gia hướng dẫn thực hành, thực tập nghề nghiệp cho viên chức kiểm soát viên chính và kiểm soát viên;

đ) Có khả năng phân tích, đánh giá tổng thể, dự báo nguy cơ, rủi ro và đề xuất giải pháp kỹ thuật, chuyên môn;

e) Có khả năng xử lý hoặc tham gia xử lý vụ việc kỹ thuật có tính chất nhạy cảm, phức tạp hoặc liên quan đến hàng hóa có mức độ rủi ro cao;

g) Có khả năng tổ chức, khai thác hệ thống dữ liệu, áp dụng công nghệ và triển khai hoạt động chuyên môn trên nền tảng số;

h) Đã tham gia ít nhất 05 đoàn kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa hoặc chủ trì nội dung chuyên môn ít nhất 02 đoàn kiểm tra; hoặc đã chủ trì tham gia xử lý ít nhất 02 vụ việc kỹ thuật phức tạp, liên ngành hoặc có phạm vi ảnh hưởng lớn phù hợp với vị trí việc làm.

4. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp với vị trí việc làm;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm soát viên chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Điều khoản chuyển tiếp

1. Công chức, viên chức đang thực hiện nhiệm vụ liên quan đến kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhưng chưa được bố trí vào vị trí việc làm tương

ứng theo Thông tư này, cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng công chức, viên chức có trách nhiệm rà soát, xem xét bố trí vào vị trí việc làm phù hợp theo quy định.

Trường hợp công chức, viên chức đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của vị trí việc làm chuyên ngành kiểm soát viên chất lượng sản phẩm, hàng hóa ở mức cao hơn vị trí việc làm hiện giữ theo quy định tại Thông tư này thì được xem xét, bố trí vào vị trí việc làm tương ứng cao hơn, phù hợp với nhu cầu của cơ quan, đơn vị và theo quy định của pháp luật.

Việc bố trí, sắp xếp hoặc thay đổi vị trí việc làm phải bảo đảm không làm gián đoạn hoạt động chuyên môn, đồng thời bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công chức, viên chức theo quy định.

2. Công chức đã được bổ nhiệm vào các ngạch kiểm soát chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo đúng quy định tại Thông tư số 10/2009/TT-BNV trước ngày Thông tư này có hiệu lực được xác định là đáp ứng tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ tương ứng theo quy định tại Thông tư này và được tiếp tục bố trí vào vị trí việc làm tương ứng với ngạch đã được bổ nhiệm theo quy định của pháp luật.

Công chức đang giữ ngạch kiểm soát viên trung cấp chất lượng sản phẩm, hàng hóa có trách nhiệm hoàn thiện tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của ngạch kiểm soát viên chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong thời hạn tối đa 36 tháng kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực. Trường hợp sau thời hạn nêu trên không đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định hoặc không có nhu cầu tiếp tục thực hiện nhiệm vụ thuộc vị trí việc làm kiểm soát viên chất lượng sản phẩm, hàng hóa thì việc bố trí, sử dụng công chức được thực hiện trên cơ sở nhu cầu vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị và theo quy định của pháp luật về công chức.

Công chức đã được cấp các chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn các ngạch kiểm soát viên chất lượng sản phẩm, hàng hóa trước ngày Thông tư này có hiệu lực được tiếp tục sử dụng theo quy định của pháp luật và không phải bổ sung chứng chỉ mới theo quy định tại Thông tư này, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp công chức, viên chức đang được bố trí thực hiện nhiệm vụ kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa nhưng chưa đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định tại Thông tư này thì cơ quan quản lý, sử dụng công chức, viên chức có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và tạo điều kiện để công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng hoàn thiện tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ trong thời hạn tối đa 36 tháng kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

Điều 11. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày kể từ ngày ký ban hành.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Khoa học và Công nghệ (qua Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia) để được hướng dẫn hoặc xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng bí thư;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở KH&CN các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật; Cục KSTTHC - Bộ Tư pháp;
- Công báo; Cổng thông tin điện tử Chính phủ; Cổng pháp luật quốc gia;
- Bộ KH&CN: Bộ trưởng và các Thứ trưởng; các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Cổng TTĐT Bộ KH&CN;
- Lưu: VT, TĐC (10).

BỘ TRƯỞNG

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Vũ Hải Quân